

Số: 08/2018/QĐST-DS

Việt Yên, ngày 10 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu P, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Văn T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu Phô T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền nợ gốc là 340.000.000đồng và số tiền lãi là 52.280.000đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là: 392.280.000đồng (*Ba trăm chín mươi hai triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng*), gồm các lần cụ thể như sau:

- Ngày 31/12/2018 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

- Ngày 30/6/2019 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

-Ngày 31/12/2019 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng(Năm mươi triệu đồng).

-Ngày 30/6/2020 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng(Năm mươi triệu đồng).

-Ngày 31/12/2020 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng(Năm mươi triệu đồng).

-Ngày 30/6/2021 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng(Năm mươi triệu đồng).

-Ngày 31/12/2021 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 50.000.000đồng(Năm mươi triệu đồng).

-Ngày 30/6/2022 (dương lịch) ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Văn T số tiền 42.280.000.000đồng(Bốn mươi hai triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).

-Án phí: Ông Nguyễn Hữu P tự nguyện chịu cả án phí DSST theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn toàn bộ án phí cho ông Nguyễn Hữu P.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 15%/năm (theo sự thỏa thuận của các bên) hoặc 10%/năm (các bên không thỏa thuận được về lãi suất) tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Quyết định này đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- T.H.A huyện Việt Yên
- Các đ-ơng sự
- L- u

THẨM PHÁN

Đã Ký

Vũ Văn Hợp